

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc qui định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với
xe mô tô tham gia giao thông**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 06 năm 2014;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải bắt buộc đối với xe mô tô trong quá trình sử dụng, không phân biệt biển số đăng ký, tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn các thành phố loại đặc biệt, loại 1 và loại 2 trên cả nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan và các tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, loại có dung tích xy lanh từ 175 cm³ trở lên (sau đây gọi tắt là xe) tham gia giao thông, trừ:

- Xe của quân đội, công an phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh;
- Xe dùng cho người khuyết tật;
- Xe có thời gian sử dụng dưới 05 năm.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe mô tô là phương tiện chạy bằng động cơ nhiệt có hai bánh, ba bánh hoặc tương đương, có vận tốc thiết kế lớn nhất vượt quá 50 km/h và dung tích làm việc của xi lanh lớn hơn 50 cm³.

2. Mức tiêu chuẩn khí thải là giới hạn tối đa cho phép của nồng độ các chất gây ô nhiễm trong khí thải của xe được phép thải ra môi trường.

3. Thời gian sử dụng của xe là khoảng thời gian được tính theo năm từ ngày đăng ký lần đầu của xe. Trường hợp không xác định được ngày đăng ký lần đầu thì tính từ ngày trên giấy Đăng ký mô tô, xe máy.

4. Dung tích xy lanh động cơ xe là giá trị danh nghĩa thương mại do nhà sản xuất xe công bố gắn với một nhãn hiệu xe. Giá trị này có thể khác (không lớn) so với giá trị dung tích xy lanh thực trong các tài liệu kỹ thuật.

5. Giấy chứng nhận kiểm tra khí thải là chứng chỉ xác nhận xe đã được kiểm tra bảo đảm tiêu chuẩn khí thải.

6. Tem kiểm tra khí thải là biểu trưng dán ở vị trí quy định trên xe mô tô, xác nhận xe đã được kiểm tra bảo đảm tiêu chuẩn khí thải.

Điều 4. Lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải

1. Xe thuộc phạm vi, đối tượng quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này phải được kiểm tra đạt tiêu chuẩn khí thải từ ngày 1/7/2018.

2. Xe có kết quả kiểm tra đạt tiêu chuẩn khí thải, được cấp Giấy chứng nhận và dán Tem còn thời hạn mới được phép tham gia giao thông đường bộ.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước:

a) Bộ Giao thông vận tải:

- Nghiên cứu, xây dựng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc ban hành theo thẩm quyền:

+ Quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với người điều khiển xe thuộc phạm vi, đối tượng quy định, tham gia giao thông nhưng không được kiểm tra khí thải, không có Giấy chứng nhận, Tem kiểm tra khí thải còn thời hạn;

+ Quy định về mức tiêu chuẩn khí thải, nội dung, thời hạn kiểm tra khí thải, điều kiện hoạt động và quản lý hoạt động kiểm tra khí thải, các quy định khác liên quan đến kiểm tra khí thải xe.

- Phát triển hệ thống, mạng lưới các cơ sở kiểm tra khí thải xe.

- Chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện; căn cứ vào điều kiện thực tế nghiên cứu, đề xuất phương án triển khai giai đoạn tiếp theo (sau năm 2020) đối với xe mô tô, loại có dung tích xy lanh động cơ nhỏ hơn 175 cm³ và xe gắn máy tham gia giao thông.

b) Bộ Công an:

Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng cảnh sát giao thông và công an các địa phương thực hiện kiểm tra, kiểm soát xe tham gia giao thông thuộc phạm vi, đối tượng quy định. Xử lý vi phạm hành chính đối với các trường hợp xe không được kiểm tra khí thải, không có Giấy chứng nhận, Tem kiểm tra khí thải còn thời hạn.

c) Bộ Tài chính:

Xây dựng, ban hành các mức giá dịch vụ kiểm tra và lệ phí cấp Giấy chứng nhận xe đạt tiêu chuẩn khí thải.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Bố trí, cân đối, thu xếp kinh phí từ nguồn đầu tư phát triển, nguồn sự nghiệp môi trường và các nguồn khác hỗ trợ hoạt động kiểm soát khí thải xe.

e) Các Bộ, ngành, ủy ban, cơ quan thuộc Chính phủ theo chức năng nhiệm vụ, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong việc triển khai thực hiện kiểm soát khí thải xe tham gia giao thông.

g) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan:

- Chủ động thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, quy định về kiểm soát khí thải xe và vận động người dân hưởng ứng thực hiện;

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải tổ chức triển khai kiểm tra khí thải xe tham gia giao thông tại địa phương mình.

- Tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trên đường bảo đảm xe thuộc phạm vi, đối tượng quy định tham gia giao thông được kiểm tra đạt tiêu chuẩn khí thải theo lộ trình.

2. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng xe:

a) Đưa xe đi kiểm tra khí thải đúng thời hạn trong quá trình sử dụng theo quy định.

b) Có kế hoạch điều chỉnh, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp hoặc đổi mới phương tiện để bảo đảm xe luôn đạt tiêu chuẩn khí thải theo qui định khi tham gia giao thông đường bộ.

3. Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đủ điều kiện được phép tham gia thực hiện kiểm tra khí thải xe.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Website Chính phủ, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc
- Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b). XH

Nguyễn Xuân Phúc